

Số: 06/KH-MNNN

Trần Thương, ngày 16 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện công khai năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính Hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán và các tổ chức được ngân sách hỗ trợ và thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 thông tư sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục và đào tạo ngày 03/6/2024 thông tư Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, trường Mầm non Nhân Nghĩa xây dựng kế hoạch thực hiện công khai năm học 2025-2026 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Thực hiện công khai, minh bạch các thông tin có liên quan của nhà trường để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, cha mẹ trẻ và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của nhà trường.

Công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy tính dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và nâng cao hiệu quả giáo dục.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện công khai của nhà trường phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo các văn bản quy định.

Thông tin được công khai tại đơn vị và trên các trang thông tin điện tử phải chính xác, đầy đủ, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

II. Thành lập ban chỉ đạo thực hiện công khai năm học 2025-2026

1. Bà Ngô Thị Tâm , Hiệu trưởng– Trưởng ban;
2. Bà Nguyễn Thị Lan Oanh, Phó hiệu trưởng – Phó ban;
3. Bà Nguyễn Thị Hương, Phó hiệu trưởng – Thành viên
4. Bà Nguyễn Thị Thanh Tân, Thư ký;
5. Bà Bùi Thị Nghĩa, TTNT - Thành viên;

6. Bà Bùi Thị Mai, TTMG – Thành viên;
7. Bà Đinh Thị Phượng – TPMG, Bí thư đoàn trường – Thành viên;
8. Bà Nguyễn Thị Mão – Giáo viên, Thủ quỹ - Thành viên.
9. Bà Đoàn Thị Oanh – Kế toán – Thành viên
10. Bà Cao Thị Chuyên – Giáo viên – Trưởng ban TTND

Ban chỉ đạo căn cứ vào Kế hoạch thực hiện công khai ban hành theo Thông tư 09/2024/TT-BGDDT của Bộ giáo dục và đào tạo ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo để thực hiện theo đúng các quy định công khai.

Trách nhiệm: Trưởng ban chỉ đạo phụ trách chung;

Phó hiệu trưởng: Thực hiện nhiệm vụ được phân công của trưởng ban chỉ đạo trong việc triển khai thực hiện công tác công khai;

Tổ văn phòng (Kế toán): Thực hiện công khai về thu, chi tài chính;

Các thành viên khác theo sự phân công, chỉ đạo của Lãnh đạo nhà trường để phối hợp tổ chức thực hiện.

III. Nội dung công khai

1. Thông tin chung về cơ sở giáo dục

- Tên của nhà trường
- Địa chỉ trụ sở chính và các điểm trường khác của nhà trường, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).
- Loại hình của nhà trường, cơ quan/tổ chức quản lý trực tiếp.
- Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường.
- Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của trường.
- Thông tin người đại diện pháp luật bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.
- Tổ chức bộ máy của nhà trường.
- Các văn bản khác của nhà trường.

2. Công khai thu, chi tài chính

- Tình hình tài chính của nhà trường trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động.

b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp,

lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

- Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí. tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

- Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

- Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

3. Công khai điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục mầm non

- Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên: Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo; Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp; Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định.

- Thông tin về cơ sở vật chất: Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn; khối phụ trợ: hạ tầng kỹ thuật; Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định; Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.

- Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục

4. Công khai kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non

- Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục trong năm học: kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội; thực đơn hàng ngày của trẻ.

- Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước: Tổng số trẻ em; tổng số nhóm, lớp; số trẻ em tính bình quân/nhóm,

lớp; số trẻ em học 02 buổi/ngày; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi; số trẻ khuyết tật.

IV. Cách thức và thời gian công khai

1. Cách thức công khai

- Công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường: các nội dung công khai đối với hoạt động của nhà trường; báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của nhà trường tính đến ngày 31 tháng 12 hằng năm theo định dạng file PDF với các nội dung tối thiểu theo quy định tại phụ lục I của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT. Nội dung công khai trên cổng thông tin điện tử bảo đảm thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.

- Thực hiện phổ biến các nội dung công khai tại cuộc họp cha mẹ trẻ hoặc phát tài liệu về nội dung công khai cho cha mẹ trẻ vào tháng đầu tiên của năm học mới

- Thực hiện các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời gian công khai

- Thời điểm công khai như sau:

+ Công bố công khai các nội dung quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 14 của TT09/2024 trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30 tháng 6 hằng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức.

+ Công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại đơn vị các thông tin: kế hoạch giáo dục tháng, trước ngày 25 của tháng trước; kế hoạch giáo dục tuần, ngày và dự kiến thực đơn hàng ngày/tuần của trẻ em trước ngày thứ Bảy của tuần trước.

+ Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 8 của Quy chế này trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

- Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai.

- Ngoài việc thực hiện công khai theo quy định trên, nhà trường thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

